TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 1993/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 27-11-2020
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa – Thẩm phán: Bà Võ Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Thông
Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Trường An – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 532/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2019 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5194/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19433/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Hoàng Y, sinh năm 1988.
Địa chỉ: 108 đường C, Phường M, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Ngọc P, sinh năm 1969.
Địa chỉ: AL, USA.

(Nguyên đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện và Bản tự khai, nguyên đơn bà Nguyễn Hoàng Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Huỳnh Ngọc P kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 178 do Ủy ban nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/12/2016. Trong thời gian chung sống, giữa bà và ông Huỳnh Ngọc P phát sinh bất đồng nhiều quan điểm và không có được tiếng nói chung. Do đó, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Huỳnh Ngọc P.

Về con chung: Bà và ông Huỳnh Ngọc P không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà và ông Huỳnh Ngọc P không có tài sản chung, không có nợ chung.

Đối với bị đơn ông Huỳnh Ngọc P hiện đang cư trú tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp ra nước ngoài để tống đạt thông báo thụ lý vụ án và yêu cầu cung cấp lời khai của ông Huỳnh Ngọc P về việc bà Nguyễn Hoàng Y yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Ngọc P, nhưng ông Huỳnh Ngọc P không cung cấp cho Tòa án.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Nguyễn Hoàng Y có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Tòa án đã tiến hành thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp ra nước ngoài để tống đạt thông báo về ngày mở phiên tòa đối với ông Huỳnh Ngọc P nhưng ông Huỳnh Ngọc P vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với các đương sự vắng mặt, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Bà Nguyễn Hoàng Y và ông Huỳnh Ngọc P từ lâu đã không còn chung sống, cho thấy quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Hoàng Y và ông Huỳnh Ngọc P hiện nay không tồn tại trên thực tế, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở để chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Hoàng Y. Về con chung, về tài sản chung và về nợ chung bà Nguyễn Hoàng Y khai không có nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngày 26/8/2019, bà Nguyễn Hoàng Y đang cư trú tại Việt Nam có đơn xin ly hôn với ông Huỳnh Ngọc P hiện đang cư trú tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Khoản 3 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về tố tụng:

Nguyên đơn là bà Nguyễn Hoàng Y có đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm.

Ngày 15/01/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 59/UTTPDS-TA30 về việc tương trợ tư pháp gửi Bộ Tư pháp để ủy thác tư pháp cho cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc tống đạt Thông báo về việc thụ lý, ngày mở phiên họp, phiên tòa giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm đối với ông Huỳnh Ngọc P đang cư trú tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.

Đến ngày 01/9/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có nhận được Công văn số 1968/BTP-PLQT ngày 20/8/2020 của Bộ Tư pháp về việc kết quả ủy thác

tư pháp. Theo nội dung công văn này, Cơ quan có thẩm quyền của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ đã thực hiện ủy thác tư pháp nêu trên vào ngày 19/5/2020 bằng phương thức tống đạt hồ sơ trực tiếp cho ông Huỳnh Ngọc P.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Giữa bà Nguyễn Hoàng Y và ông Huỳnh Ngọc P có quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp và thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Căn cứ vào các chứng cứ mà Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thu thập được từ Bản tự khai của bà Nguyễn Hoàng Y, có cơ sở để xác định rằng mục đích của hôn nhân giữa bà Nguyễn Hoàng Y và ông Huỳnh Ngọc P đã không đạt được. Về phía ông Huỳnh Ngọc P, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp ra nước ngoài hợp lệ để tống đạt Thông báo về việc thụ lý, ngày mở phiên họp, phiên tòa giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm cho ông Huỳnh Ngọc P, kết quả thực hiện ủy thác tư pháp nêu trên thể hiện ông Huỳnh Ngọc P đã được tống đạt nhưng ông Huỳnh Ngọc P không có văn bản trả lời hay đơn đề nghị xét xử vắng mặt, điều này chứng tỏ ông Huỳnh Ngọc P không quan tâm đến cuộc hôn nhân này nữa. Do đó, việc bà Nguyễn Hoàng Y khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét giải quyết cho bà Nguyễn Hoàng Y được ly hôn đối với ông Huỳnh Ngọc P là có căn cứ để chấp nhận.

Về con chung: Bà Nguyễn Hoàng Y khai không có, nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Hoàng Y khai không có, nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Hoàng Y là nguyên đơn yêu cầu ly hôn nên căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bà Nguyễn Hoàng Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Khoản 3 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 37, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 228, Khoản 1 Điều 273 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2016;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Nguyễn Hoàng Y như sau:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Hoàng Y được ly hôn với ông Huỳnh Ngọc P. Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Hoàng Y và ông Huỳnh Ngọc P chấm dứt, Giấy chứng nhận kết hôn số 178 do Ủy ban nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/12/2016 không còn giá trị kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. *Về con chung:* Bà Nguyễn Hoàng Y khai không có, nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không xem xét giải quyết.

3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Nguyễn Hoàng Y khai không có, nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không xem xét giải quyết.

4. *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bà Nguyễn Hoàng Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà bà Nguyễn Hoàng Y đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0024558 ngày 23/9/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Hoàng Y đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. *Về quyền kháng cáo bản án:*

Bà Nguyễn Hoàng Y vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, nên quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đối với bà Nguyễn Hoàng Y là 15 ngày, kể từ ngày bà Nguyễn Hoàng Y được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Ông Huỳnh Ngọc P không có mặt tại phiên tòa, nên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND Quận M, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Mỹ Hạnh